

Bản án số: 72/2024/HS-PT

Ngày: 30/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các thẩm phán: Ông Lê Anh Tuấn.

Bà Lê Hải Yến.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh, thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lý Thị Mai Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo Tr V T; Ng Th Th do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:**

1. Họ và tên: Tr V T, sinh năm: 19xx; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10; Con ông: Trần Văn T và con bà: Trịnh

Thị Nh (Đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Th; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/06/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Họ và tên: **Ng Th Th**, sinh năm: 196xx; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/10; Con ông: Nguyễn Trung H và con bà: Trần Thị T (Đều đã chết). Chồng: Trần Văn T; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Chưa. Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**** Người bào chữa:***

Người bào chữa cho bị cáo Ng Th Th: **Luật sư Nguyễn Văn Trịnh**, Văn phòng luật sư Trịnh Hương, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

**** Bị hại:***

Bà **Phạm Thanh Th**, sinh năm 197x.

ĐKKHKT: Tập thể cơ khí và xây lắp số 7, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội; Đăng ký tạm trú tại: Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:**

Luật sư **Nguyễn Phú Tuyền**, Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Tuyền Phú, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/12/2009, bị cáo Tr V T có ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số: 1409.1/HDTC-BDS/TCB với Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam. Tài sản thế chấp là toàn bộ giá trị quyền sử dụng 210m² đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: 159c, tờ bản đồ số 01, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 978852 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 15/06/2009 cho các bị cáo Tr V T; Ng Th Th, bên được bảo đảm là Công

ty trách nhiệm hữu hạn Giang Nam, địa chỉ: Số 03, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, thành phố Hà Đông do bà Phạm Thị Minh Hương là Giám đốc. Sau đó, bị cáo Toán được nhận số tiền 100.000.000 đồng trong khoản vay của Công ty TNHH Giang Nam. Đến hạn trả nợ, Công ty TNHH Giang Nam không trả nợ cho ngân hàng theo quy định nên Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận Hà Đông về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Ngày 05/01/2015, Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 01/2015/QĐST-KDTM. Theo đó, các đương sự thỏa thuận tính đến ngày 10/12/2014, Công ty TNHH Giang Nam còn nợ cả gốc và lãi là 5.635.499.444 đồng, nếu công ty TNHH Giang Nam không trả nợ hoặc trả không đủ thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Công ty TNHH Giang Nam vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 01/2015/QĐST-KDTM, nên Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam gửi đơn đến Chi cục thi hành án dân sự Quận Hà Đông yêu cầu được thi hành án. Qua xác minh điều kiện thi hành án, ngày 25/01/2019, Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông đã có Quyết định uỷ thác thi hành án số: 76/QĐ-CCTHADS đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ để thi hành. Ngày 12/06/2019, Chi cục THADS huyện Chương Mỹ đã ban hành Quyết định thi hành án theo yêu cầu số: 901/QĐ-CCTHADS. Ngày 10/11/2020, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ đã ký kết Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 86/2020/ĐG/S1QG với Công ty đấu giá Hợp danh số 1 Quốc gia về việc bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 159C, tờ bản đồ số 01, diện tích 210m² tại thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Ngày 24/03/2021, Công ty đấu giá Hợp danh số 1 Quốc gia tổ chức bán đấu giá tài sản trên. Kết quả: Bà Phạm Thanh Thuỷ (Sinh năm: 1979, HKTT: Tập thể cơ khí và xây lắp số 7, Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội) là người trúng đấu giá. Đến ngày 23/11/2021, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ ra

Quyết định số:14/QĐ-CCTHADS về việc giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá là bà Phạm Thanh Thủy. Do gia đình bị cáo Tr V T; Ng Th Th không tự nguyện thi hành án, bàn giao tài sản, nên ngày 16/06/2022, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định số: 70/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất đối với các bị cáo Tr V T; Ng Th Th.

Ngày 30/12/2022, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ đã thi hành cưỡng chế và bàn giao tài sản trúng đấu giá cho bà Phạm Thanh Thủy là thửa đất số: 159C, tờ bản đồ số 01, diện tích 210m² tại thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và tài sản gắn liền trên đất là: 01 ngôi nhà 2 tầng, tầng trên lợp mái tôn có diện tích 63m²/sàn; 01 gian công trình phụ đổ mái bằng dùng làm bếp và công trình phụ có diện tích 30m²/sàn; 01 gian nhà lợp ngói có fibroximăng có diện tích 10m²; 01 gian nhà lợp tôn xung quanh có tường bao diện tích 16m²; 01 lán tôn có diện tích 25m²; 01 đoạn tường bao có chiều cao 2m và chiều dài 10m (Bao gồm có trụ cổng và 2 cánh cổng sắt); 02 cây bưởi. Toàn bộ các đồ dùng, tài sản của gia đình các bị cáo Toán, Thanh (Bàn, ghế, giường ngủ ...) được Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ niêm phong lưu trữ tại kho thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ quản lý. Ngay sau khi nhận bàn giao tài sản từ Chi cục thi hành án dân sự, bà Thủy đã mua 02 chiếc khoá, khoá cửa nhà ở và khoá cửa cổng.

Sáng ngày 31/12/2022, bị cáo Tr V T thấy không có bà Thủy, đã tự ý cắt khoá cửa cổng và khoá cửa nhà rồi cùng vợ là bị cáo Ng Th Th chuyển dọn đồ đạc vào chiếm lại để ở. Trong buổi sáng cùng ngày, bà Thủy đến quản lý sử dụng nhà và kiểm tra tài sản thì phát hiện cửa cổng và cửa nhà đã bị phá khoá, trong nhà có các bị cáo Tr V T, Ng Th Th đang sinh sống tại thửa đất trên. Bà Thủy đã yêu cầu vợ chồng bị cáo Toán, Thanh ra khỏi nhà ở của mình, nhưng bị vợ chồng bị cáo Toán, Thanh nói xúc phạm và thách thức rồi đuổi bà Thủy ra khỏi nhà. Ngày 01/01/2023, bà Thủy đến yêu cầu vợ chồng bị cáo Tr V T, Ng Th Th ra khỏi nhà của bà Thủy, nhưng bị cáo Ng Th Th lại tiếp tục đuổi chị Thủy

đi. Kể từ đó, vợ chồng bị cáo Tr V T; Ng Th Th chiếm dụng ngôi nhà trên đề ở và sinh hoạt.

Ngày 09/01/2023, bà Thủy có Đơn trình báo gửi Công an xã Trường Yên đề nghị giải quyết việc vợ chồng bị cáo Toán, Thanh chiếm dụng ở nhà của bà Thủy. Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ tiếp nhận giải quyết vụ việc và tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can các bị cáo Tr V T; Ng Th Th, về tội: “*Xâm phạm chỗ ở của người khác*”.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Tr V T chống đối, không chấp hành, đã bị Cơ quan điều tra bắt tạm giam, Viện kiểm sát đã phê chuẩn lệnh bắt tạm giam. Bị cáo Ng Th Th tự chuyển ra khỏi ngôi nhà trả lại cho chị Thủy. Ngày 22/06/2023, CQĐT đã lập biên bản về việc bị cáo Ng Th Th trình bày đối với ngôi nhà và phần diện tích đất cùng tài sản gắn liền với đất thì bị cáo Thanh không còn sử dụng mà đã chuyển hết đồ đạc ra bên ngoài, trả lại hiện trạng. Bà Phạm Thanh Thủy đã được nghe quan điểm của bị cáo Ng Th Th nhưng chưa có ý kiến gì về nhận lại nhà, mà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 18/08/2023, CQĐT đã tiến hành lập Biên bản kiểm tra xác định hiện trạng của phần diện tích đất cùng tài sản gắn liền với đất có liên quan đến vụ án trên xác định: Cửa cổng đóng không khóa, cửa nhà đóng không khóa bên trong nhà không có đồ vật tài sản gì, không có ai ở hoặc sinh sống tại ngôi nhà, xung quanh không có đồ đạc, tài sản gì, không có ai quản lý hoặc trông coi đối với phần diện tích đất cùng tài sản gắn liền trên đất. CQĐT đã tiến hành chụp ảnh ghi nhận kèm theo. Đồng thời, ngày 22/08/2023, CQĐT yêu cầu bà Phạm Thanh Thủy đến nhận lại và quản lý nhà đất trên, nhưng bà Thủy không đồng ý nhận. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra thu giữ: 01(Một) USB dung lượng 16Gb, nhãn hiệu SANDISK, vỏ nhựa màu đen, bên trong đầu đọc dữ liệu bằng kim loại, USB cũ đã qua sử dụng do bà Thủy giao nộp thể hiện nội dung vợ chồng bị cáo Toán, Thanh nói xúc phạm và thách thức rồi đuổi bà Thủy ra khỏi nhà. (USB được thu giữ chuyển theo hồ sơ vụ án).

Tại bản kết luận giám định số: 1060/KL-HĐĐG ngày 03/4/2023 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận: *“Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video mẫu cần giám định”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 84/KL-HĐĐG ngày 22/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận:

- 01 (Một) khóa Việt Tiệp loại cầu ngang, màu vàng, có chốt đưa ngang, bề ngang rộng 70cm, chiều cao 65mm, mua mới ngày 30/12/2022, bị hư hỏng then chốt. Tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: **150.000** đồng.

- 01 (Một) khóa Việt Tiệp loại treo, màu đen, có chốt móc khóa cong dạng hình chữ U, bề ngang rộng 50mm, chiều cao 65mm, mua mới ngày 30/12/2022, bị hư hỏng then chốt. Tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: **40.000** đồng.

Tổng giá trị là: 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại bà Phạm Thanh Thủy đưa ra yêu cầu các bị cáo Tr V T và Ng Th Th phải bồi thường thiệt hại về kinh tế cho bà trong thời gian xâm phạm chỗ ở theo quy định của pháp luật, nhưng giá trị cụ thể bị thiệt hại, cũng như các chứng cứ làm căn cứ cho yêu cầu của mình bà Thủy chưa cung cấp, xuất trình cho cơ quan tiến hành tố tụng. Bà Phạm Thanh Thủy yêu cầu bồi thường đối với hai chiếc khóa đã bị phá hỏng theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Tr V T; Ng Th Th chưa bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị Phạm Thanh Thủy.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Tr V T; Ng Th Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 106/CT-VKSTXST ngày 14/09/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố các bị cáo Tr V T, Ng Th Th về tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” quy định tại các điểm c, d khoản 1 Điều 158 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án số: 144/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã Quyết định.

Tuyên bố: Các bị cáo Tr V T, Ng Th Th phạm tội: “Xâm phạm chỗ ở của người khác”.

Áp dụng các điểm c, d khoản 1 Điều 158; Các điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tr V T: 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/06/2023.

Áp dụng các điểm c, d khoản 1 Điều 158; Các điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ng Th Th 03 (Ba) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc các bị cáo Tr V T và Ng Th Th phải bồi thường giá trị hai chiếc khóa bị cắt là 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng) cho bà Phạm Thanh Thủy. Tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại thiệt hại về tinh thần, về giá trị thiệt hại bị mất do không chuyển nhượng, cho thuê được tài sản của người bị hại trong vụ án, giành quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác về tranh chấp bồi thường thiệt hại cho người bị hại Phạm Thanh Thủy.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 14/12/2023 bị hại **Phạm Thanh Thủy** kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với cả hai bị cáo Tr V T, Ng Th Th; Yêu cầu xem xét bồi thường thiệt hại về vật chất trong thời gian các bị cáo chiếm đoạt tài sản là 11 tháng trên số tiền 950.000.000 đồng

Ngày 14/12/2023 bị cáo **Ng Th Th** kháng cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo **Tr V T** không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại **Phạm Thanh Thủy** rút yêu cầu kháng cáo về phần bồi thường dân sự.

Bị cáo **Ng Th Th** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo **Tr V T** xin giữ nguyên hình phạt.

* **Đại diện Viện kiểm** sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Bị hại, bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị hại, bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ng Th Th, Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Phạm Thanh Thủy về việc tăng hình phạt đối với hai bị cáo: Toán, Thủy. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm không áp dụng điểm d khoản 1 Điều 158 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét kháng cáo của bị hại: Tại phiên tòa bị hại Thủy rút yêu cầu nên không xem xét. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ng Th Th, với mức án 03 tháng tù, bị cáo Tr V T 08 tháng tù là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa bị tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Ng Th Th nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Trả lại tự do cho bị cáo Tr V T tại phiên tòa.

Phân trách nhiệm dân sự bị hại Phạm Thanh Thủy không có yêu cầu nữa nên không xem xét. Xác nhận việc các bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho bị hại Phạm Thanh Thủy và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo Quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Ng Th Th xin được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Tr V T xin giữ nguyên hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại Phạm Thanh Thủy không yêu cầu xem xét bồi thường về vật chất, tinh thần nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Phạm Thanh Thủy xin vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến gì.

Người bào chữa cho bị cáo Ng Th Th: Đồng nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa bị tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Ng Th Th nhưng cho hưởng án treo. Bác yêu cầu tăng hình phạt của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị hại, tang vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở Kết luận: Tại phiên tòa các bị cáo Tr V T và Ng Th Th khai nhận toàn bộ hành vi Xâm phạm chỗ ở của người khác của mình. Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 01/2015/QĐST-KDTM ngày 05/01/2015 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông và đề nghị thi hành án của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam. Ngày 12/06/2019, Chi cục THADS huyện Chương Mỹ đã ban hành Quyết định thi hành án theo yêu cầu số: 901/QĐ-CCTHADS. Ngày 24/03/2021, Công ty đấu giá Hợp danh số 1 Quốc gia tổ chức bán đấu giá tài sản. Kết quả bà Phạm Thanh Thủy là người trúng đấu giá. Do các bị cáo Tr V T, Ng Th Th không tự nguyện thi hành án, bàn giao tài sản, nên ngày 16/06/2022, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định số: 70/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất. Ngày 30/12/2022, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ đã thi hành cưỡng chế và bàn giao tài sản trúng đấu giá cho bà Phạm Thanh Thủy là thửa đất số: 159C, tờ bản đồ số 01, diện tích 210m² tại thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành

phố Hà Nội và tài sản gắn liền trên đất là 01 ngôi nhà 2 tầng, tầng trên lợp mái tôn có diện tích 63m²/sàn; 01 gian công trình phụ đổ mái bằng dùng làm bếp và công trình phụ có diện tích 30m²/sàn; 01 gian nhà lợp ngói có fibroximăng có diện tích 10m²; 01 gian nhà lợp tôn xung quanh có tường bao diện tích 16m²; 01 lán tôn có diện tích 25m²; 01 đoạn tường bao có chiều cao 2m và chiều dài 10m (Bao gồm có trụ cổng và 2 cánh cổng sắt); 02 cây bưởi. Ngay sau khi nhận bàn giao tài sản từ Chi cục thi hành án dân sự, bà Thủy đã mua 02 chiếc khoá cửa nhà ở và cửa cổng lại rồi đi về.

Sáng ngày 31/12/2022, bị cáo Tr V T thấy không có bà Thủy (Chủ sử dụng đất sở hữu nhà), liền tự ý cắt khoá cửa cổng và khoá cửa nhà rồi cùng vợ là bị cáo Ng Th Th chuyển dọn đồ đạc vào trong nhà ở và sinh hoạt chiếm giữ cản trở không cho bà Thủy vào quản lý và sử dụng nhà ở.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 84/KL-HĐĐG ngày 22/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ Kết luận:

- 01 (Một) khoá Việt Tiệp loại cầu ngang, màu vàng, có chốt đưa ngang, bề ngang rộng 70cm, chiều cao 65mm, mua mới ngày 30/12/2022, bị hư hỏng then chốt. Tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: 150.000 đồng.

- 01 (Một) khoá Việt Tiệp loại treo, màu đen, có chốt móc khoá cong dạng hình chữ U, bề ngang rộng 50mm, chiều cao 65mm, mua mới ngày 30/12/2022, bị hư hỏng then chốt. Tại thời điểm tháng 12/2022 có giá trị là: 40.000 đồng.

Tổng giá trị là: 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng).

[2] Xét việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Tr V T, Ng Th Th Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Tr V T; Ng Th Th đã có hành vi cắt khoá cửa xâm nhập trái pháp luật chỗ ở của người khác, chiếm giữ trái pháp luật nhà ở của người đang quản lý hợp pháp, tự ý dọn đồ đạc của mình vào nhà khi người quản lý nhà đi vắng rồi ở luôn trong nhà... xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của chủ sở hữu nhà ở bị mất tạm thời chỗ ở, bị ảnh hưởng đến cuộc sống, đến sinh hoạt bình thường của chủ sở hữu nhà ở. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Trong vụ án này có đồng phạm bị cáo Tr V T là người

cắt khóa cửa vào nhà ở, bị cáo Thanh là vợ tiếp nhận ý chí cùng thực hiện hành vi xâm phạm chỗ ở của người khác. Bị cáo Thanh còn có hành vi cản trở người chủ sở hữu nhà ở thực hiện quyền quản lý, sử dụng nhà ở của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo thực hiện các hành vi cản trở là do nhận thức pháp luật còn hạn chế và nguồn gốc chính là nhà của các bị cáo nên xác định hành vi phạm tội của bị cáo Thanh là tiếp nhận ý chí, đồng phạm giản đơn là đối tượng phụ thuộc nên đánh giá vai trò bị cáo Thanh thấp hơn bị cáo Toán.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Tr V T, Ng Th Th là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự tại địa phương. Các bị cáo chiếm giữ chỗ ở của người khác kéo dài nhiều tháng, khi Cơ quan tiến hành tố tụng đã có Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, quá trình giải quyết vụ án các bị cáo Tr V T, Ng Th Th vẫn tiếp tục để tài sản sinh hoạt trong chỗ ở của người khác thể hiện sự coi thường pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo Toán khỏi đời sống xã hội một thời gian để mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, tại phiên tòa các bị cáo đã nhận thức về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Tr V T, Ng Th Th là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong vụ án này các bị cáo là vợ chồng, bị cáo Thanh chỉ là đồng phạm giản đơn, hiểu biết pháp luật hạn chế, tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ bản chất của vụ án cho bị cáo Thanh được cải tạo tại địa phương cũng không còn gây nguy hại cho xã hội vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo Thanh và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo yêu cầu của bị hại Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc các bị cáo Tr V T, Ng Th Th phải bồi thường giá trị hai chiếc khóa bị cắt là 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng) cho bị hại Phạm Thanh Thủy.

Tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tinh thần, về giá trị thiệt hại bị mất do không chuyển nhượng, cho thuê được tài sản của người bị hại trong vụ án, giành quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác về tranh chấp bồi thường thiệt hại cho người bị hại Phạm Thanh Thủy. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Phạm Thanh Thủy không yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đơn của bị hại Phạm Thanh Thủy đã được Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát; Tòa án đã thực hiện và đã tuyên bằng bản án hình sự sơ thẩm. Do vậy, đối với kháng cáo của bị hại Phạm Thanh Thủy về tăng hình phạt không được chấp nhận. Bị cáo Ng Th Th về xin được hưởng án treo được chấp nhận. Sửa Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại xin vắng mặt và không có ý kiến gì.

[3] Bị cáo Ng Th Th không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu tiền án phí dân sự. Bị cáo Tr V T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu án phí dân sự. Bị hại Phạm Thanh Thủy không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

I. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Phạm Thanh Thủy**.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Ng Th Th**.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ về Quyết định hình sự, án phí dân sự.

III. Tuyên bố: Các bị cáo Tr V T, Ng Th Th phạm tội: “Xâm phạm chỗ ở của người khác”.

Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 158; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Tr V T**: 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/06/2023.

Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 158; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ng Th Th 03** (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Ng Th Th cho Ủy ban nhân dân xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo **Ng Th Th** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo **Ng Th Th** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận các bị cáo **Tr V T**, **Ng Th Th** đã nộp tiền bồi thường cho bị hại Phạm Thanh Thủy là 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng), kỷ phần mỗi bị cáo là 95.000 đồng theo Biên lai số: 0001756 ngày 25/01/2024, bị hại **Phạm Thanh Thủy** được nhận lại số tiền này.

Xác nhận các bị cáo Ng Th Th, Tr V T đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo các Biên lai số: 0001615 ngày 14/12/2023; Biên lai số: 0001757 ngày 25/01/2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội được sung vào Ngân sách Nhà nước.

III. Về án phí:

Căn cứ Điều 23- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Ng Th Th** không phải chi tiền án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo **Tr V T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị hại **Phạm Thanh Thủy** không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

IV. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 30/01/2024./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Chương Mỹ;Trại số 2;
- Bị cáo; Ủy ban nhân dân xã Trường Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HOÀNG VĂN THÀNH